

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2021/HS - ST

Ngày: 30-9-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Nhật Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Đặng Minh Lý;

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/HSST-QĐ ngày 18 tháng 5 năm 2021, số 30/2021/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2021, số 33/2021/HSST-QĐ ngày 05 tháng 8 năm 2021 và số 41/2021/HSST-QĐ ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn K, sinh năm 1989; tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, ấp P, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc D; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/9/2020 cho đến nay; có mặt.

**Bị hại:**

1. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố 5, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);

2. Ông Thân Văn T, sinh năm 1971; địa chỉ: khu phố 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);

3. Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1987; địa chỉ: khu phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);

4. Ông Quảng Hiền M, sinh năm 1981; địa chỉ: khu phố 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt;

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Huỳnh Thanh N, sinh năm 1978; địa chỉ: phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 14 giờ ngày 15/9/2020, trong lúc tuần tra trên đường DX 743, đoạn qua khu phố 4, phường Đ, thành phố T, Công an phường Định Hòa phát hiện Đoàn Văn K đang điều khiển xe mô tô biển số 54V4-3281 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì K khai nhận đang đi tìm tài sản để trộm cắp. Cơ quan Công an đã lập biên bản thu giữ tài sản gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đen-cam, biển số 54V4-3281 và 01 ba lô màu đỏ bên trong có 01 cây xà beng sắt, dài 40 cm; 01 cây búa, cán gỗ, dài 30 cm; 03 lưỡi cưa sắt dài 30 cm; 01 gọng cưa sắt; 01 nón bảo hiểm, 01 đôi giày màu nâu. Cùng ngày 15/9/2020, Công an phường Đ chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Trên cơ sở xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại Khu nhà trọ của ông Nguyễn Ngọc H tại khu phố 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và thu giữ được thêm số vật chứng, gồm: 01 cái búa cán gỗ dài 30 cm; 02 lưỡi cưa sắt dài 30 cm; 01 áo thun màu xám, ngắn tay, nhãn hiệu Jone Herry, tay áo có 03 sọc đen.

Quá trình xác minh và điều tra xác định được trong khoảng thời gian từ ngày 19/6/2020 đến ngày 07/9/2020, K đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 19/6/2020, K điều khiển xe mô tô biển số 54V4-3281 đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến căn nhà số 85, khu phố 5, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương của chị Bùi Thị H, K nhìn thấy cửa cổng khóa và xung quanh vắng người nên K leo hàng rào vào trong rồi lấy cưa sắt để cưa cửa sổ, đột nhập vào trong nhà và lấy được số tài sản gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5, màu đen và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP CORE i3, màu đen. Sau khi lấy được tài sản, K khai mang 02 máy tính xách tay bán cho Cửa hàng mua bán, sửa chữa máy tính G, địa chỉ tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương được 3.500.000 đồng và tiêu xài hết số tiền trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 119/KLTS-TTHS ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu DELL Core i5, màu đen, trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu HP Core i3, màu đen, trị giá 1.800.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà K đã chiếm đoạt của chị H là 3.800.000 đồng. Hiện tại số tài sản trên không thu hồi được và chị H cũng không yêu cầu K phải bồi thường thiệt hại.

2. Vụ thứ hai: Vào buổi sáng ngày 11/8/2020, K điều khiển xe mô tô biển số 54V4-3281 đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến căn nhà số 2, đường D4, khu phố 1,

phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương của anh Thân Văn T thì K nhìn thấy cửa cổng khóa và xung quanh vắng người nên K để xe mô tô bên ngoài và leo hàng rào vào trong rồi dùng búa đập bể cửa kính, đột nhập vào trong nhà và lấy được số tài sản gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro core i5, màu đen; 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 03 chỉ. Sau khi lấy được tài sản, K mang máy tính xách tay bán cho Cửa hàng mua bán, sửa chữa G, địa chỉ tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương được 4.000.000 đồng và đem sợi dây chuyền vàng bán cho Tiệm vàng Kim H, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương được 5.000.000 đồng. Số tiền trên K đã tiêu xài hết.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 232/KLTS-TTHS ngày 15/10/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu DELL Vostro Core i5, màu đen nhám, trị giá 4.000.000 đồng và căn cứ Văn bản số 70/HĐĐGTS ngày 04/02/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một và Biên bản xác minh ngày 11/8/2020 do Công ty Cổ phần Vàng bạc - Đá quý Phú Nhuận Chi nhánh Bình Dương cung cấp là 4.230.000 đồng/01 chỉ, giá trị của 03 chỉ vàng 18K là 12.690.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà K đã chiếm đoạt của anh T là 16.690.000 đồng. Hiện tại số tài sản trên không thu hồi được và anh T cũng không yêu cầu K phải bồi thường thiệt hại.

3. Vụ thứ ba: Vào khoảng 10 giờ ngày 24/8/2020, K điều khiển xe mô tô biển số 54V4-3281 đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến căn nhà khu phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương của anh Nguyễn Hoàng A thì K nhìn thấy cửa khóa, xung quanh vắng người nên K để xe mô tô bên ngoài và đi ra phía sau nhà, leo hàng rào vào trong khuôn viên nhà rồi dùng búa và lưỡi cưa mang theo đập bể cửa kính, cắt khóa nhà để đột nhập vào trong nhà và lấy trộm được 10 tờ tiền Đài Loan có mệnh giá 1000 Đài tệ/tờ. Sau đó, K mang đến đổi tại tiệm vàng Kim H, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương được 7.000.000 đồng và K đã tiêu xài hết.

Theo Công văn số 622/BUD2 ngày 19/5/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Bình Dương cung cấp cho Công an thành phố Thủ Dầu Một thì tỷ giá tính chéo của Đồng Việt Nam so với Đài tệ có hiệu lực từ ngày 20/8/2020 đến ngày 26/8/2020 là 1 TWD = 790,19 VND. Tổng trị giá tài sản mà K đã lấy trộm của anh A là 10.000 Đài tệ tương đương số tiền Việt Nam đồng là 7.901.900 đồng. Hiện tại số tiền trên không thu hồi được và anh A cũng không có yêu cầu K phải bồi thường thiệt hại gì khác.

4. Vụ thứ tư: Vào khoảng 10 giờ ngày 07/9/2020, K điều khiển xe mô tô biển số 54V4-3281 đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước căn nhà số 43/3, đường N, khu phố 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương của anh Quảng Hiền M, K nhìn thấy không có người ở nhà nên K dựng mô tô tại bãi đất trống kế bên nhà anh M và đi bộ ra phía sau nhà. Thấy cửa kéo không khóa, K đẩy cửa vào trong nhà và lấy được số tài sản gồm: 50.000.000 đồng, 01 Ipad 4, 01 Ipad Pro, 01 điện thoại Samsung J6, màu xanh và 01 túi xách màu nâu. Sau khi lấy được tài sản, K mang Ipad Pro bán cho Tiệm mua bán điện thoại CH999A, địa chỉ tại

đường C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương được số tiền 600.000 đồng; 01 Ipad 4, K khai mang bán tại một tiệm điện thoại không rõ địa chỉ trên địa bàn phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương được số tiền là 400.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J6, màu xanh, K khai mang bán tại một cửa hàng điện thoại không rõ địa chỉ trên phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương được số tiền là 300.000 đồng. Riêng 01 túi xách màu nâu, K khai đã làm mất. Sau đó, K đã tiêu xài hết tài sản chiếm đoạt được.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 210/KLTS-TTHS ngày 17/9/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu xanh, trị giá 800.000 đồng, 01 Ipad Pro, trị giá 5.000.000 đồng; 01 Ipad 4, trị giá 1.500.000 đồng; 01 túi xách màu nâu, trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà K đã lấy trộm của anh M là 57.350.000 đồng. Hiện tại, số tài sản trên không thu hồi được và anh M yêu cầu K phải bồi thường số tiền 57.350.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, các bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thay đổi một phần nội dung cáo trạng truy tố bị cáo đối với số tiền 10.000 Đài tệ mà bị cáo trộm cắp của bị hại là anh Nguyễn Hoàng A. Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS-HS ngày 08/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tính tỷ giá 10.000 Đài tệ là 7.457.300 đồng, nay đề nghị tính tỷ giá 10.000 Đài tệ là 7.901.900 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, màu đen cam, dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup>, biển số 54V4-3281, số khung Y 064067, số máy C12E1264096; 02 cây búa cán gỗ, dài 30 cm; 05 lưỡi cưa sắt, dài 30 cm; 01 gọng cưa sắt và 01 ba lô màu đỏ, 01 xà beng sắt dài 40 cm; 01 áo thun màu xám, ngắn tay hiệu Jone Henry, tay áo có 03 sọc đen; 01 nón bảo hiểm và 01 đôi giày màu nâu.

Đối với anh Hoàng Văn Q là nhân viên Cửa hàng mua bán, sửa chữa máy tính Gia Hưng, địa chỉ tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và ông Tô Tuấn Y là quản lý bán hàng của Tiệm vàng Kim H, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương đều khai nhận do số lượng người đến mua, bán đông nên không xác định được có mua tài sản của Đoàn Văn K hay không. Đối với anh Huỳnh Thanh N là chủ Tiệm mua bán điện thoại CH999A, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương khai nhận có mua của K 01 Ipad, màu đen nhưng không biết đó là tài sản trộm cắp và hiện đã bán cho người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen-cam, biển số 54V4-3281 do anh Nguyễn Hữu H là người đứng tên trên giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy. Quá trình xác minh, điều tra anh H khai nhận đã bán lại xe cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch nhưng không làm thủ tục sang tên. Riêng Đoàn Văn K khai nhận đã mua xe mô tô trên của anh H. Xét thấy đây là tài sản K sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp nên ngày 19/02/2021 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 02 cây búa cán gỗ, dài 30 cm; 04 lưỡi cưa sắt, dài 30 cm; 01 gong cưa sắt và 01 ba lô màu đỏ là công cụ Đoàn Văn K sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 19/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 áo thun màu xám, ngắn tay hiệu Jone Henry, tay áo có 03 sọc đen; 01 nón bảo hiểm và 01 đôi giày màu nâu là tài sản cá nhân của Đoàn Văn K nên ngày 19/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 66/CT-VKS-HS ngày 08/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Đoàn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đoàn Văn K mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại M số tiền 57.350.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen-cam, biển số 54V4-3281 đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước;

+ Đối với 02 cây búa cán gỗ, dài 30 cm; 05 lưỡi cưa sắt, dài 30 cm; 01 gong cưa sắt và 01 ba lô màu đỏ; 01 xà beng sắt dài 40 cm đề nghị tịch thu, tiêu hủy;

+ Đối với 01 áo thun màu xám, ngắn tay hiệu Jone Henry, tay áo có 03 sọc đen; 01 nón bảo hiểm và 01 đôi giày màu nâu là tài sản cá nhân của Đoàn Văn K đề nghị trả lại cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát

Quá trình điều tra, các bị hại không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn K đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/6/2020 đến ngày 07/9/2020, bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt của các bị hại Bùi Thị H, Thân Văn T, Nguyễn Hoàng A, Quảng Hiền M trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một để chiếm đoạt các tài sản là: 01 máy tính xách tay hiệu DELL Core i5, màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu HP Core i3, màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu DELL Vostro Core i5, màu đen nhám, 03 chỉ vàng 18K, 10 tờ tiền Đài Loan có mệnh giá 1000 Đài tệ, 50.000.000 đồng tiền mặt, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu xanh, 01 Ipad Pro, 01 Ipad 4, 01 túi xách màu nâu với tổng trị giá là 85.741.900 đồng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả là bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại với tổng trị giá tài sản là 85.741.900 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại Bùi Thị H, Thân Văn T, Nguyễn Hoàng A không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với những tài sản bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Bị hại Quảng Hiền M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 57.350.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại M số tiền 57.350.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại M số tiền 57.350.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, màu đen cam, dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup>, biển số 54V4-3281, số khung Y 064067, số máy C12E1264096 xét thấy đây là tài sản của bị cáo. Bị cáo sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 02 cây búa cán gỗ, dài 30 cm; 05 lưỡi cưa sắt, dài 30 cm; 01 gong cưa sắt và 01 ba lô màu đỏ, 01 xà beng sắt dài 40 cm là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên quyết định tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 áo thun màu xám, ngắn tay hiệu Jone Henry, tay áo có 03 sọc đen; 01 nón bảo hiểm và 01 đôi giày màu nâu là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Quảng Hiền M số tiền 57.350.000 (năm mươi bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều

468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, màu đen cam, dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup>, biển số 54V4-3281, số khung Y 064067, số máy C12E1264096.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) cây búa cán gỗ, dài 30 cm; 05 (năm) lưỡi cưa sắt, dài 30 cm; 01 (một) gong cưa sắt và 01 (một) ba lô màu đỏ, 01 (một) xà beng sắt dài 40 cm.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) áo thun màu xám, ngắn tay hiệu Jone Henry, tay áo có 03 sọc đen; 01 (một) nón bảo hiểm và 01 (một) đôi giày màu nâu.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 076.21 ngày 26/02/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).*

4. Về án phí sơ thẩm:

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.867.500 (hai triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Nhật Thanh**